

Số: 19 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 17 tháng 02 năm 2020

KẾ HOẠCH

Công tác pháp chế năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Thông tư số 01/2015/TT-BTP ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 22/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác Tư pháp năm 2020.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác pháp chế năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- a) Nâng cao hiệu quả hoạt động pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý.
- b) Triển khai kịp thời, hiệu quả công tác pháp chế năm 2020 trên địa bàn tỉnh; góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, cải cách tư pháp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của cơ quan hành chính nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

2. Yêu cầu

- a) Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ pháp chế trong việc tham mưu giúp Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả công tác điều hành và quản lý nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý; phát huy tính chủ động, tích cực của đội ngũ công chức pháp chế, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.
- b) Triển khai thực hiện Kế hoạch công tác pháp chế năm 2020 phải bám sát Chương trình công tác của Bộ Tư pháp; Bộ, ngành chủ quản và các chương trình, kế hoạch trọng tâm của Ủy ban nhân dân tỉnh. Xác định rõ nhiệm vụ, nội dung hoạt động, tiến độ thực hiện, thời gian hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan có liên quan để chủ động thực hiện công tác pháp chế theo quy định.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Kiện toàn tổ chức pháp chế

Các cơ quan, đơn vị và các doanh nghiệp nhà nước đã thành lập Phòng Pháp chế hoặc bố trí công chức pháp chế chuyên trách thì tiếp tục duy trì, hoạt động ổn định. Đối với các cơ quan, đơn vị chưa thành lập Phòng Pháp chế hoặc bố trí công



chức phụ trách công tác pháp chế thì chủ động sắp xếp, bố trí nhân sự chuyên trách công tác pháp chế trên cơ sở biên chế hiện có của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

2. Hoạt động pháp chế của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và doanh nghiệp nhà nước tại địa phương

a) Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức pháp chế thuộc cơ quan, đơn vị mình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và các chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành đối với các mặt công tác: Xây dựng pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật; bồi thường của Nhà nước; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tham mưu về các vấn đề pháp lý; thi đua khen thưởng trong công tác pháp chế.

b) Công tác pháp chế của các doanh nghiệp nhà nước được thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

3. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện công tác pháp chế

a) Sở Tư pháp tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh.

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cử công chức pháp chế, nhân viên pháp chế tham dự tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan đến công tác pháp chế do Trung ương hoặc Sở Tư pháp tổ chức.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp báo cáo kết quả theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

2. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chỉ đạo thực hiện công tác pháp chế thuộc ngành, lĩnh vực quản lý hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; báo cáo kết quả về Sở Tư pháp để tổng hợp theo đúng quy định.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tư pháp để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam-Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh;
- LĐVP, P. NCPC;
- Lưu: VT, nttrng.

CHỦ TỊCH



Phạm Vũ Hồng